

## QUYẾT ĐỊNH

### về việc công bố công khai việc thực hiện dự toán ngân sách quý IV năm 2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Yên Thịnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 1539/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 3698-QĐ/VPTW, ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Văn phòng Trung ương Đảng về công khai dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước và tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản, các quỹ tại cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Yên Thịnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Yên Thịnh,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai việc thực hiện dự toán ngân sách quý IV năm 2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Yên Thịnh (Theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán Ủy ban MTTQ VN xã Yên Thịnh, và cán bộ, công chức, nhân viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Yên Thịnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Chủ tịch UBMTT (báo cáo),
- Phòng Kinh tế,
- Cổng thông tin điện tử,
- Kế toán UBMTTQ,
- Lưu UBMTTQ.

#### CHỦ TỊCH



Lục Thị Tám

Đơn vị: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Yên  
Thịnh  
Chương: 820

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Thịnh, ngày 20 tháng 01 năm 2026

### CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Yên Thịnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2025 như sau:

*ĐV tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				

<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>2.307.554.700</b>	<b>2.156.029.323</b>	<b>93,4%</b>	<b>0,0%</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	640.317.000	640.317.000	100,0%	0,0%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.667.237.700	1.515.712.323	90,9%	0,0%
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				

10. 1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10. 2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				